

QUẦN HẢI CHÂU
Tù do - Hình phúc
TP. SỰ NẮNG

Séc lết -

Bản án số /2018/DS-ST

Ngày 16/7/2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Lê Phú Cường**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Trang** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Q (QFC)**. Trụ sở tại: Tầng 2 R, số 09 Đường A, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P. Địa chỉ: K294/35 Đường B, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Theo văn bản ủy quyền số 691/UQTA-QTRR.18 ngày 12/3/2018). *Có mặt.*

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**. Địa chỉ: 29 Đường L, tổ 101 phường N, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 3 năm 2018, nguyên đơn là Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Q trình bày:

Ngày 23/5/2015, bà Nguyễn Thị Ngọc H có ký hợp đồng tín dụng số 20150527-800022-0002 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q để vay số tiền là 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H có trách

nhiệm thanh toán số tiền là 55.043.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, trong 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền là 2.294.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.281.000 đồng; Bắt đầu từ ngày 01/7/2015. Khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty được 24 lần với tổng số tiền là 29.798.000 đồng. Kể từ ngày 12/01/2017 đến nay bà Nguyễn Thị Ngọc H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Công ty đã nhắc nhở và yêu cầu thanh toán.

Do khách hàng đã trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền còn nợ đến hạn là **25.245.000 đồng** (trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là 19.071.220 đồng).

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc H đến tham gia tố tụng nhưng bà H vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải và bà H cũng không thể hiện ý kiến của mình về việc Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu bà trả số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng** : Trong quá trình tố tụng bà Nguyễn Thị Ngọc H vắng mặt và không có lý do về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Ngọc H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H.

[2] **Về nội dung** : Xét yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q về việc buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H phải trả số tiền **25.245.000 đồng** (trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là 19.071.220 đồng), HĐXX xét thấy:

Ngày 23/5/2015, bà Nguyễn Thị Ngọc H có ký hợp đồng tín dụng số 20150527-800022-0002 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q để vay số tiền là 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H có trách nhiệm thanh toán số tiền là 55.043.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên

tiếp trong vòng 24 tháng, trong 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền là 2.294.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.281.000 đồng; Bắt đầu từ ngày 01/7/2015. Khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty được 24 lần với tổng số tiền là 29.798.000 đồng. Kể từ ngày 12/01/2017 đến nay bà Nguyễn Thị Ngọc H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Công ty đã nhắc nhở và yêu cầu thanh toán. Do khách hàng đã trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền còn nợ đến hạn là 25.245.000 đồng (trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là 19.071.220 đồng).

Xét thấy việc bà Nguyễn Thị Ngọc H không trả nợ theo đúng kỳ hạn là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q cho rằng số nợ của bà H vẫn thuộc về Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q và chưa bán nợ này cho bất cứ Công ty mua bán nợ nào khác và do bà H đã vi phạm hợp đồng; Vì vậy, HĐXX thấy yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q là có cơ sở, phù hợp điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và điều 463, 466 Bộ luật dân sự nên chấp nhận, buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q số tiền 25.245.000 đồng (trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là 19.071.220 đồng).

[3] Về án phí : Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.262.250 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 351, 401, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 131, 227, 238 và Điều 245 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 91 Luật tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Xử : Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q số tiền nợ là 25.245.000 đồng (trong đó số tiền dư nợ gốc còn lại là 19.071.220 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.262.250 đồng.

Hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Q số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001351 ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- CCTHADS quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Kinh Luân